

BÁO CÁO TÀI CHÍNH
CHO NĂM TÀI CHÍNH KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2018

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY
DỰNG VÀ QUẢN LÝ GIAO THÔNG
TỈNH ĐIỆN BIÊN**
(Đã được kiểm toán)



MỤC LỤC

	Trang
1. Mục lục	1
2. Báo cáo của Ban Giám đốc	2 - 3
3. Báo cáo kiểm toán độc lập	4 - 5
4. Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2018	6 - 9
5. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2018	10
6. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ năm 2018	11 - 12
7. Bản thuyết minh Báo cáo tài chính năm 2018	13 - 25

BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

Ban Giám đốc Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng và Quản lý Giao thông tỉnh Điện Biên (sau đây gọi tắt là “Công ty”) trình bày báo cáo của mình cùng với Báo cáo tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018.

Khái quát về Công ty

Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng và Quản lý Giao thông tỉnh Điện Biên tiền thân là Công ty Nhà nước, được thành lập theo quyết định thành lập Công ty Nhà nước số 43/QĐ-UB ngày 18/8/2000 của UBND tỉnh Lai Châu. Công ty được Sở kế hoạch và đầu tư tỉnh Điện Biên cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty cổ phần mã số doanh nghiệp 5600101136 ngày 10 tháng 7 năm 2009.

Trong quá trình hoạt động, Công ty đã được cấp thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký công ty cổ phần lần thứ 01 vào ngày 16 tháng 10 năm 2013 về việc thay đổi vốn điều lệ.

Trụ sở chính

Địa chỉ : Tổ dân phố 10, phường Thanh Trường, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên
Điện thoại : 0230 3852337
Fax : 0230 3833023

Hoạt động kinh doanh của Công ty theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp là:

- Quản lý, khai thác, duy tu, bảo dưỡng cơ sở hạ tầng đường bộ, đường sông; Đảm bảo giao thông khi có thiên tai, địch họa xảy ra trên địa bàn được giao quản lý;
- Xây dựng các công trình dân dụng, giao thông, thủy lợi; Tư vấn thiết kế các công trình giao thông vừa và nhỏ; Sản xuất, kinh doanh vật liệu xây dựng; Kinh doanh vận tải hàng hóa, cho thuê máy móc thiết bị thi công; Đầu tư xây dựng các công trình thủy điện; Kinh doanh khách sạn và dịch vụ ăn uống; Trồng rừng; Khai thác, chế biến, mua bán gỗ và lâm sản khác; Thăm dò, khai thác, chế biến và mua bán đá, cát, sỏi, than, quặng kim loại và các loại quặng khác (trừ quặng uranium và quặng thorium); Mua bán ô tô, phụ tùng ô tô; Cơ sở đào tạo lái xe; Trung tâm sát hạch lái xe.

Hội đồng quản trị và Ban điều hành quản lý

Các thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Giám đốc và Kế toán trưởng của Công ty trong năm và cho đến thời điểm lập báo cáo này bao gồm:

Hội đồng quản trị

<u>Họ và tên</u>	<u>Chức vụ</u>
Ông Đỗ Thanh Lâm	Chủ tịch
Ông Nguyễn Anh Tuấn	Thành viên
Ông Nguyễn Văn Quý	Thành viên
Bà Quách Thị Loan	Thành viên

Ban Giám đốc

<u>Họ và tên</u>	<u>Chức vụ</u>
Ông Đỗ Thanh Lâm	Giám đốc
Ông Nguyễn Anh Tuấn	Phó Giám đốc
Ông Nguyễn Văn Quý	Phó Giám đốc

Kế toán trưởng

Kế toán trưởng của Công ty là Bà Quách Thị Loan.

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ QUẢN LÝ GIAO THÔNG TỈNH ĐIỆN BIÊN
BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC (tiếp theo)

Đại diện pháp luật

Người đại diện theo pháp luật của Công ty trong năm cho đến thời điểm lập báo cáo này là Ông Đỗ Thanh Lâm.

Kiểm toán viên

Công ty TNHH Kiểm toán ASCO đã kiểm toán Báo cáo tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018.

Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc chịu trách nhiệm lập Báo cáo tài chính phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong năm. Trong việc lập Báo cáo tài chính này, Ban Giám đốc phải:

- Chọn lựa các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán.
- Thực hiện các xét đoán và các ước tính một cách hợp lý và thận trọng.
- Nêu rõ các chuẩn mực kế toán áp dụng cho Công ty có được tuân thủ hay không và tất cả các sai lệch trọng yếu đã được trình bày và giải thích trong Báo cáo tài chính.
- Lập Báo cáo tài chính trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động liên tục.
- Thiết lập và thực hiện hệ thống kiểm soát nội bộ một cách hữu hiệu nhằm hạn chế rủi ro có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

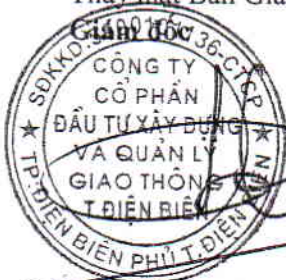
Ban Giám đốc đảm bảo các số kế toán thích hợp được lưu giữ đầy đủ để phản ánh tình hình tài chính của Công ty với mức độ chính xác hợp lý tại bất kỳ thời điểm nào và các số sách kế toán tuân thủ chế độ kế toán áp dụng. Ban Giám đốc cũng chịu trách nhiệm quản lý các tài sản của Công ty và do đó đã thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

Ban Giám đốc cam kết đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên trong việc lập Báo cáo tài chính.

Phê duyệt Báo cáo tài chính

Ban Giám đốc phê duyệt Báo cáo tài chính đính kèm. Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng và Quản lý Giao thông tỉnh Điện Biên tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2018 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam ban hành theo Thông tư 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Thay mặt Ban Giám đốc,



Đỗ Thanh Lâm

Ngày 05 tháng 7 năm 2019



CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN ASCO

A : Tòa nhà ASCO, Số 2, ngõ 308 Lê Trọng Tấn, P. Khương Mai, Q. Thanh Xuân, TP Hà Nội
T : 0243 793 0960 - F: 0243 793 1349 - E: asco@asco.vn - W: www.asco.vn

Số: 121/2019/ASCO/BCKT-NV

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi: CÁC CỔ ĐÔNG, HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN GIÁM ĐỐC
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ QUẢN LÝ GIAO THÔNG
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng và Quản lý Giao thông tỉnh Điện Biên, được lập ngày 05 tháng 7 năm 2019, từ trang 06 đến trang 25, bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2018, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính của Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán được thực hiện theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Tuy nhiên, do vấn đề mô tả tại đoạn “Cơ sở của việc từ chối đưa ra ý kiến”, chúng tôi đã không thể thu thập được đầy đủ bằng chứng kiểm toán thích hợp để làm cơ sở đưa ra ý kiến kiểm toán.

Cơ sở của việc từ chối đưa ra ý kiến

Chúng tôi được bổ nhiệm làm kiểm toán sau ngày 31 tháng 12 năm 2018, do đó, chúng tôi không thể chứng kiến kiểm kê hàng tồn kho tại thời điểm cuối năm. Công ty không có căn cứ cụ thể cho việc thực hiện tập hợp các chi phí sản xuất vào các công trình để xác định chi phí sản xuất dở dang cuối năm cũng như giá vốn hàng bán của các công trình trong năm. Bằng các thủ tục kiểm toán bổ sung và các thủ tục kiểm toán thay thế, chúng tôi cũng không thể đưa ra ý kiến về số lượng và giá trị hàng tồn kho được ghi nhận trên Bảng cân đối kế toán là: 2.359.779.918 đồng cũng như giá trị của giá vốn hàng bán đang được ghi nhận trên Báo cáo kết quả kinh doanh là: 28.601.504.166 đồng.

Các khoản công nợ phải thu ngắn hạn, phải trả người bán ngắn hạn, người mua trả tiền trước ngắn hạn và các khoản phải trả phải nộp ngắn hạn khác của Công ty đã phát sinh từ lâu, không biến động và chưa được đối chiếu, xác nhận đầy đủ. Đồng thời, Công ty không xác định được bản chất cũng như thông tin của các đối tượng công nợ này. Do những vấn đề nêu trên, chúng tôi không thể xác định được dự phòng các khoản phải thu cần phải trích lập cũng như các điều chỉnh cần thiết nếu có đối với các khoản công nợ và ảnh hưởng nếu có đến các chỉ tiêu khác trên BCTC năm 2018 của Công ty.

Doanh thu phát sinh năm 2016 của gói thầu xây lắp công trình “Đường vào khu TĐC Noong Bua (Đường từ đường Hoàng Văn Thái đến nút ngã tư Khe Chít)” đang được Công ty ghi nhận vào kết quả kinh doanh năm 2018, số tiền: 6.102.316.364 đồng, giá vốn tương ứng là 4.135.237.624 đồng, làm cho kết quả kinh doanh của Công ty thay đổi tương ứng.

Chúng tôi không thể tham gia chứng kiến kiểm kê tài sản cố định của Công ty tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2018 do tại thời điểm đó chúng tôi chưa được bổ nhiệm làm kiểm toán, bằng các thủ tục kiểm toán bổ sung và kiểm toán thay thế cũng không thể giúp chúng tôi đưa ra ý kiến về tính hiện hữu, đánh giá của tài sản cố định đang trình bày trên Bảng cân đối kế toán của Công ty.

BÁO CÁO KIỂM TOÁN (tiếp theo)

Một số khoản chi phí phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thuế, bảo hiểm, chi phí lương chưa thanh toán trong thời hạn quy định và các khoản chi phí khác không đủ điều kiện được tính là chi phí được trừ khi xác định thuế thu nhập doanh nghiệp, tổng số tiền: 3.829.222.056 đồng, chưa được Công ty loại trừ khỏi chi phí được trừ khi xác định thu nhập tính thuế thu nhập doanh nghiệp, làm cho lợi nhuận sau thuế tăng lên và chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành giảm đi một khoản là: 765.844.411 đồng.

Từ chối đưa ra ý kiến

Do tầm quan trọng của các vấn đề nêu tại đoạn “Cơ sở của việc từ chối đưa ra ý kiến”, chúng tôi không thể thu thập được đầy đủ bằng chứng kiểm toán thích hợp để làm cơ sở đưa ra ý kiến kiểm toán. Do đó, chúng tôi không thể đưa ra ý kiến kiểm toán về Báo cáo tài chính đính kèm.

Vấn đề cần nhấn mạnh

Như đã trình bày tại Thuyết minh số VII.3, Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên có Quyết định số 886/QĐ-UBND ngày 29 tháng 9 năm 2017 về chuyển nhượng toàn bộ phần vốn Nhà nước đầu tư vào Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng và Quản lý Giao thông tỉnh Điện Biên. Đến ngày phát hành báo cáo này việc thoái vốn vẫn chưa được thực hiện xong.

Vấn đề khác

Trong năm, Công ty thực hiện thanh lý một số tài sản cố định. Tuy nhiên, giá bán thanh lý đang được xác định trên cơ sở đánh giá của Công ty và một số tài sản đang được thanh lý thấp hơn giá trị còn lại trên sổ sách tại thời điểm thực hiện thanh lý (tổng nguyên giá tài sản cố định thanh lý trong năm là 5.176.720.331 đồng; tổng thu nhập từ thanh lý tài sản cố định trong năm là 454.545.455 đồng).

Công ty TNHH Kiểm toán ASCO

Phó Tổng Giám đốc



Nguyễn Ngọc Tuyên

Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán: 1629-2018-149-1

Kiểm toán viên

Phan Đình Dũng

Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán: 4887-2019-149-1

Hà Nội, ngày 05 tháng 7 năm 2019



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ QUẢN LÝ GIAO THÔNG TỈNH ĐIỆN BIÊN

Địa chỉ: Tổ dân phố số 10, phường Thanh Trường, thành phố Điện Biên, tỉnh Điện Biên

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018

Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
B - TÀI SẢN DÀI HẠN	200		7.262.176.335	9.741.195.321
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		-	-
1. Phải thu dài hạn của khách hàng	211		-	-
2. Trả trước cho người bán dài hạn	212		-	-
3. Vốn kinh doanh ở các đơn vị trực thuộc	213		-	-
4. Phải thu nội bộ dài hạn	214		-	-
5. Phải thu về cho vay dài hạn	215		-	-
6. Phải thu dài hạn khác	216		-	-
7. Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi	219		-	-
II. Tài sản cố định	220		7.262.176.335	9.741.195.321
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.7	7.262.176.335	9.741.195.321
<i>Nguyên giá</i>	222		25.553.274.207	30.157.779.720
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	223		(18.291.097.872)	(20.416.584.399)
2. Tài sản cố định thuê tài chính	224		-	-
<i>Nguyên giá</i>	225		-	-
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	226		-	-
3. Tài sản cố định vô hình	227		-	-
<i>Nguyên giá</i>	228		-	-
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	229		-	-
III. Bất động sản đầu tư	230		-	-
<i>Nguyên giá</i>	231		-	-
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	232		-	-
IV. Tài sản dở dang dài hạn	240		-	-
1. Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang dài hạn	241		-	-
2. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242		-	-
V. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	250		-	-
1. Đầu tư vào công ty con	251		-	-
2. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	252		-	-
3. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253		-	-
4. Dự phòng giảm giá đầu tư tài chính dài hạn	254		-	-
5. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	255		-	-
VI. Tài sản dài hạn khác	260		-	-
1. Chi phí trả trước dài hạn	261		-	-
2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262		-	-
3. Thiết bị, vật tư, phụ tùng thay thế dài hạn	263		-	-
4. Tài sản dài hạn khác	268		-	-
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		47.224.704.839	54.631.816.214

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ QUẢN LÝ GIAO THÔNG TỈNH ĐIỆN BIÊN

Địa chỉ: Tô dân phố số 10, phường Thanh Trường, thành phố Điện Biên, tỉnh Điện Biên

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018

Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
C - NỢ PHẢI TRẢ	300		38.661.631.302	46.519.286.612
I. Nợ ngắn hạn	310		38.196.992.347	46.224.647.657
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	V.8	9.582.660.916	9.576.655.987
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	V.9	2.860.063.408	1.816.222.961
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	V.10	5.338.466.091	5.249.061.530
4. Phải trả người lao động	314		5.260.067.538	6.436.266.240
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	V.11	16.252.372	-
6. Phải trả nội bộ ngắn hạn	316		-	-
7. Phải trả theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	317		-	-
8. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318		-	-
9. Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác	319	V.12	5.076.039.597	8.261.419.014
10. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	V.13a	8.668.420.500	13.490.000.000
11. Dự phòng phải trả ngắn hạn	321		-	-
12. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322	V.14	1.395.021.925	1.395.021.925
13. Quỹ bình ổn giá	323		-	-
14. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	324		-	-
II. Nợ dài hạn	330		464.638.955	294.638.955
1. Phải trả dài hạn người bán	331		-	-
2. Người mua trả tiền trước dài hạn	332		-	-
3. Chi phí phải trả dài hạn	333		-	-
4. Phải trả nội bộ về vốn kinh doanh	334		-	-
5. Phải trả nội bộ dài hạn	335		-	-
6. Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	336		-	-
7. Phải trả dài hạn khác	337		-	-
8. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338	V.13b	464.638.955	294.638.955
9. Trái phiếu chuyển đổi	339		-	-
10. Cổ phiếu ưu đãi	340		-	-
11. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	341		-	-
12. Dự phòng phải trả dài hạn	342		-	-
13. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	343		-	-

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ QUẢN LÝ GIAO THÔNG TỈNH ĐIỆN BIÊN

Địa chỉ: Tổ dân phố số 10, phường Thanh Trường, thành phố Điện Biên, tỉnh Điện Biên

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018

Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)

D - NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		8.563.073.537	8.112.529.602
I. Vốn chủ sở hữu	410	V.15	8.563.073.537	8.112.529.602
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411		8.824.401.000	8.824.401.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		8.824.401.000	8.824.401.000
- Cổ phiếu ưu đãi	411b		-	-
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		-	-
3. Quyền chọn chuyển đổi trái phiếu	413		-	-
4. Vốn khác của chủ sở hữu	414		-	-
5. Cổ phiếu quỹ	415		-	-
6. Chênh lệch đánh giá lại tài sản	416		-	-
7. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	417		-	-
8. Quỹ đầu tư phát triển	418		-	-
9. Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp	419		-	-
10. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	420		-	-
11. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		(261.327.463)	(711.871.398)
- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	421a		(711.871.398)	-
- LNST chưa phân phối kỳ này	421b		450.543.935	(711.871.398)
12. Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản	422		-	-
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		-	-
1. Nguồn kinh phí	431		-	-
2. Nguồn kinh phí đã hình thành tài sản cố định	432		-	-
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		47.224.704.839	54.631.816.214

Lập biểu

Kế toán trưởng

Điện Biên, ngày 05 tháng 7 năm 2019

Quách Thị Loan



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ QUẢN LÝ GIAO THÔNG TỈNH ĐIỆN BIÊN

Địa chỉ: Tổ dân phố số 10, phường Thanh Trường, thành phố Điện Biên, tỉnh Điện Biên

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Năm 2018

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm	
			Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.1	33.904.878.592	17.285.132.875
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		-	-
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10		33.904.878.592	17.285.132.875
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.2	28.601.504.166	12.778.807.312
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		5.303.374.426	4.506.325.563
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.3	5.723.684	952.272
7. Chi phí tài chính	22	VI.4	930.027.372	2.479.321.947
Trong đó: chi phí lãi vay	23		930.027.372	2.479.321.947
8. Chi phí bán hàng	25		-	-
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	VI.5	2.349.895.527	1.562.654.656
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		2.029.175.210	465.301.232
11. Thu nhập khác	31	VI.6	454.545.455	491.809.854
12. Chi phí khác	32	VI.7	1.920.540.747	1.668.982.484
13. Lợi nhuận khác	40		(1.465.995.292)	(1.177.172.630)
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		563.179.919	(711.871.398)
15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	V.10	112.635.984	-
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52		-	-
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		<u>450.543.935</u>	<u>(711.871.398)</u>

Điện Biên, ngày 05 tháng 7 năm 2019

Lập biểu

Kế toán trưởng

Quách Thị Loan

